TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày: 24- 03- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Hiền

2. Bà Tạ Thị Mùa

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân Thành Phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND Thành Phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Bà Ôn Thị Lệ T - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2025/TLST-HS ngày 28/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2025/QĐXXST-HS ngày 10/3/2025 của Tòa án nhân dân Thành Phố Điện Biên Phủ đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Đình H; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; giới tính: N, sinh năm 2001 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê Đình K; con bà Đỗ Thị H1; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 18/12/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đặng Xuân H2; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; giới tính: N, sinh năm 2000 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Đặng Văn C; con bà Vũ Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 18/12/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 17/12/2024, Lê Đình H đến phòng trọ của Đặng Xuân H2 tại tổ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên rủ H2 góp mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, H2 đồng ý và đưa cho H 01 tờ tiền Polime có mệnh giá 100.000 đồng. Khoảng 8 giờ ngày 18/12/2024, H một mình đi xe ôm để tìm mua ma túy, khi đi đến đầu bản Xôm, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết được 01 gói Heroine đựng trong túi zíp màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi về phòng trọ. Đến phòng trọ thấy H2 đang nằm trên giường, H nói với H2 là "Có hàng rồi đây", ý là đã mua được ma túy, H2 nhìn về phía H không nói gì, H cất giấu gói ma túy ở đầu giường rồi lên ngủ cùng H2.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2024 khi H và H2 đang chuẩn bị lấy ma túy ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 22 giờ 45 phút, ngày 18/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đ đã xác định: Các cục chất bột màu trắng nghi ma túy thu giữ của Lê Đình H và Đặng Xuân H2 có khối lượng 0,88 gam (Ký hiệu M) gửi giám định toàn bộ.

Tại Bản kết luận giám định số 1853/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đã kết luận: Vật chứng thu giữ ký hiệu M là chất ma túy, loại Heroine; hoàn lại mẫu vật ký hiệu M: 0,79 gam.

Tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên các bị cáo đã có hành vi cùng góp tiền mua ma túy về để sử dụng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKSĐBP ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố các bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ luận tội các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 17, Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo: Xử phạt bị cáo Lê Đình H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân H2 từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,79 gam Heroine được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 túi zíp màu trắng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có quan điểm tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ tội cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố: Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 18/12/2024 tại khu vực tổ A, phường T, Thành phố Đ, các bị cáo Lê Đình H và Đặng Xuân H2 bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,88 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL 67); kết luận giám định (BL 71); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo, bản tự khai của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì các bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người khởi xướng hành vi phạm tội cũng là người thực hành trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo H2 là người góp tiền với bị cáo H để mua ma túy và các bị cáo cùng cất giấu trái phép 0,88 gam Heroine, nhằm mục đích để sử dụng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo H và H2 đều sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, đều là các đối tượng nghiện ma túy. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại bản Xôm, xã T, huyện Đ, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét. Đối với người lái xe ôm đã chở bị cáo H đi mua ma túy, do bị cáo khai không biết tên tuổi địa chỉ và cũng không biết việc bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo chỉ làm lao động tự do, là người sử dụng ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo, là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, cần bị tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc túi Zíp màu trắng đựng ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong các mép đều được dán kín bên trong có 01 túi zíp màu trắng; 01 phong bì được niêm phong bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại 0,79 gam Heroine.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Đ (Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Đ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Điện Biên Phủ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo;

1. Về tội danh: Các bị cáo Lê Đình H, Đặng Xuân H2 đều phạm tội:

"Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình H: 01 *(Một)* năm 08 *(T1)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam, ngày 18/12/2024.

Xử phạt bị cáo Đặng Xuân H2: 01 *(Một)* năm 06 *(S)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam, ngày 18/12/2024.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong các mép đều được dán kín bên trong có 01 túi zíp màu trắng; 01 phong bì được niêm phong bên trong có chứa mẫu vật được hoàn lại 0,79 gam Heroine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đã được Công an Thành phố Đ bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Điện Biên Phủ hồi 16 giờ, ngày 28 tháng 02 năm 2025)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 24/3/2025./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP ĐBP;
- Cơ quan Điều Tra, Cơ Quan THA hình sự (NTG), bộ phận HSNV - Công an tỉnh ĐB);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS TP;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

HỘI THẨM **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ